

UBND TỈNH QUẢNG NINH  
**TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **69**/CV-CDYT

Quảng Ninh, ngày **13** tháng **3** năm 2023

V/v thông tin tuyển sinh  
các ngành đào tạo năm 2023

Kính gửi: - UBND các Xã, Phường, Huyện, Thị xã, Thành phố;  
- Sở Y tế; Các cơ sở y tế;  
- Sở Giáo dục và Đào tạo; Các trường THPT  
trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Để chuẩn bị triển khai kế học năm học 2023-2024, Trường Cao đẳng Y tế Quảng Ninh xin gửi tới Quý Lãnh đạo UBND các Xã, Phường, Huyện, Thị, Thành phố, Sở Y tế; các Cơ sở y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo; Các trường THPT trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh thông tin tuyển sinh đào tạo năm 2023 của trường Cao đẳng Y tế Quảng Ninh kèm theo các chế độ chính sách cho từng ngành học.

Rất mong nhận được sự phối hợp của Quý đơn vị. Thông tin chi tiết cần trao đổi xin liên hệ:

Ths. Lê Thị Thúy Nga, Trưởng phòng Công tác HSSV, Trường Cao đẳng Y tế Quảng Ninh, Phố Hải Sơn, Phường Hồng Hải, TP Hạ Long, Quảng Ninh.

Số điện thoại di động: 0902.268.318.

Điện thoại cơ quan: 0203.3832.363. Hotline: 0822.396.222.

Email: lethithuynga.cyq@moet.edu.vn

Xin trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Hiệu trưởng (để báo cáo)
- Lưu: VT, Phòng CT HSSV.



**HIỆU TRƯỞNG**



**Phạm Hoài Thương**


**PHỤ LỤC 1: CÁC NGÀNH NGHỀ ĐÀO TẠO NĂM 2023**

HỆ ĐÀO TẠO	TRÌNH ĐỘ	NGÀNH	THỜI GIAN	ĐIỀU KIỆN	HỒ SƠ	
<b>HỆ CHÍNH QUY</b>	Cao đẳng	Điều dưỡng	3 năm	Tốt nghiệp THPT	Bản sao công chứng: 1. Bằng TN THPT (Riêng sơ cấp nộp văn bằng cao nhất) 2. Học bạ THPT (Không yêu cầu với sơ cấp) 3. Giấy khai sinh 4. Căn cước công dân 5. Các giấy chứng nhận ưu tiên (Nếu có) 6. 02 Ảnh 3x4	
		Dược				
	Trung cấp	Điều dưỡng	2 năm			
		Dược				
		Y sỹ đa khoa				
		Y học cổ truyền				
	Sơ cấp	Hộ sinh	04-06 tháng			Đủ 15 tuổi
		Hộ lý				
		Nhân viên y tế thôn bản				
		Chăm sóc người cao tuổi				
Chăm sóc da						
Xoa bóp bấm huyết						
<b>HỆ THƯỜNG XUYÊN</b>	Y học gia đình	Bác sỹ đa khoa	03 tháng	Theo nhu cầu	Bản sao công chứng: 1. Bằng TN chuyên môn đúng chuyên ngành 2. Căn cước công dân 3. 02 Ảnh 3x4	
		Điều dưỡng				
		Y sỹ				
		Hộ sinh				
		Cán bộ Dược				
	Theo ngành nghề	Xoa bóp bấm huyết	Dưới 03 tháng	Theo nhu cầu	1. Phiếu đăng ký theo mẫu 2. 02 Ảnh 3x4	
		Chăm sóc da Spa				
		Sơ cấp cứu	05 ngày			
		Cập nhật kiến thức dược	01 ngày			

**PHỤ LỤC 2: TÓM TẮT MỘT SỐ CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI HSSV**  
**TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ QUẢNG NINH**  
**NĂM HỌC 2022 - 2023**



TT	Chính sách	Đối tượng thụ hưởng	Số tiền được hưởng	Nghề
1	Học bổng khuyến khích học tập	Sinh viên cao đẳng, trung cấp chính quy của nhà trường có kết quả học tập đạt loại Giỏi và Xuất sắc	Theo quy định của nhà trường	
2	Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021	Các đối tượng theo quy định tại Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng HSSV khuyết tật Mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa Người dân tộc thiểu số có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo Người dân tộc thiểu số ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn	Miễn 100% học phí Giảm 70% học phí	Hệ chính quy các ngành nghề trình độ Cao đẳng, Trung cấp.
3	Nghị quyết 310/2020/NQ-HĐND	Tốt nghiệp THPT tại Quảng Ninh và có hộ khẩu thường trú tại Quảng Ninh	* 50% mức lương cơ sở/người/tháng (đối với trình độ Cao đẳng) * 40% mức lương cơ sở/người/tháng (đối với trình độ Trung cấp)	Hệ chính quy Điều dưỡng, Dược
4	Nghị quyết 35/2021/NQ-HĐND	Có hộ khẩu thường trú tại Quảng Ninh và đảm bảo một trong các điều kiện sau: * Hộ nghèo * Hộ cận nghèo * Có hộ khẩu tại xã khu vực I (theo QĐ 861/QĐ-TTg) * Tốt nghiệp trường DTNT trên địa bàn Tỉnh * Hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an	* Hỗ trợ 100% tiền đóng học phí * Hỗ trợ 600.000 đồng/người/tháng tiền ăn * Miễn phí ký túc xá * Hỗ trợ công tác: Làm việc tại xã khu vực I từ đủ 12 tháng và cam kết làm việc từ đủ 36 tháng được hỗ trợ 30 triệu đồng/người	Hệ chính quy Y học cổ truyền

5	QĐ 46/2015/ QĐ-TTg	<b>Chi phí đào tạo</b>			
		1. Người khuyết tật	Tối đa 6 triệu đồng/người/khóa học		
		2. Người thuộc hộ nghèo là dân tộc thiểu số hoặc xã khu vực 1	Tối đa 4 triệu đồng/người/khóa học		
		3. Người dân tộc thiểu số, hộ nghèo, có công với cách mạng, gia đình bị thu hồi đất nông nghiệp, đất kinh doanh, lao động nữ mất việc làm, ngư dân	Mức tối đa 3 triệu đồng/người/khóa học		
		4. Người thuộc hộ cận nghèo	Mức tối đa 2,5 triệu đồng/người/khóa học		
		5. Phụ nữ, lao động nông thôn	Mức tối đa 2 triệu đồng/người/khóa học		
		<i>* Trường hợp người học đồng thời thuộc các đối tượng 1,2,3,4,5 chỉ được hưởng mức hỗ trợ cao nhất</i>			
		<b>Tiền ăn và đi lại:</b>			
		Người học thuộc đối tượng 1,2,3:	+ Hỗ trợ tiền ăn: 30.000đ/người/ngày học		
			+ Hỗ trợ đi lại: 200.000đ/người/khóa học (Nếu di chuyển từ 15km trở lên)		
<i>* Riêng với người học thuộc đối tượng 1,2 mức hỗ trợ đi lại là 300.000đ/người/khóa học (Nếu di chuyển từ 5km trở lên)</i>					
6	QĐ 17/2021/ QĐ-TTg	Người lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với người tham gia khóa đào tạo nghề đến 03 tháng: Mức hỗ trợ tính theo mức thu học phí của cơ sở đào tạo nghề nghiệp và thời gian học nghề thực tế nhưng tối đa không quá 4.500.000đồng/người/1 khóa đào tạo.</li> <li>- Đối với người tham gia khóa đào tạo nghề trên 03 tháng: Mức hỗ trợ tính theo tháng, mức thu học phí và thời gian học nghề thực tế nhưng tối đa không quá 1.500.000 đồng/người/tháng.</li> </ul>		